

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU (24 MT)
Thời gian thực hiện 3 tuần (Từ ngày 22/12/2025 đến 09/01/2026)

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ.chỉnh bổ sung
I. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1. Phát triển vận động				
<i>a. Thực hiện được các động tác PT các nhóm cơ và hô hấp</i>				
1	- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh bài hát “Con cào cào”.	- Hô hấp: Gà gáy - Tay: Hai cánh tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao - Lưng, bụng, lườn: Đứng nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay đưa cao - Chân: Bước lên phía trước, bước sang ngang	- Hô hấp: Gà gáy - Tay: Hai cánh tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao - Lưng, bụng, lườn: Đứng nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay đưa cao - Chân: Bước lên phía trước, bước sang ngang	
<i>b. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động</i>				
4	- Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: + Đập bắt bóng với cô.	- Đập bắt bóng với cô.	* Hoạt động học: - VĐCB: + Đập bắt bóng với cô. * Hoạt động chơi: + TCVD: Ô tô và chim sẻ	
5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện vận động: + Trườn chui qua cổng + Bò chui qua cổng - Ném xa bằng 1 tay	- Trườn chui qua cổng - Bò chui qua cổng - Ném xa bằng 1 tay	* Hoạt động học. - VĐCB: + Trườn chui qua cổng + Bò chui qua cổng - Ném xa bằng 1 tay * Hoạt động chơi: - TCVD: Lá và gió - Trò chơi mới: + Cò bắt ếch + Gấu và ong + Con quạ và gà con (TCST)	
II. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
1. Khám phá khoa học				
<i>a. Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật hiện tượng</i>				

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ.chính bổ sung
13	- Trẻ biết quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi như chú ý quan sát sự vật hiện tượng, hay đặt câu hỏi về những con vật. VD: Vì sao phải cho con vật (chó gà, mèo...) ăn. Nuôi con vật để làm gì?...	- Đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật. - Cách chăm sóc và bảo vệ con vật. - <i>Học tập và làm theo Bác Hồ: Biết bảo vệ, chăm sóc con vật.</i> - <i>Tích hợp giáo dục phòng chống thiên tai và BDKH: + Ảnh hưởng của thiên tai đến đời sống động vật; Chất thải động vật nuôi gây ô nhiễm môi trường.</i>	* Hoạt động học + KPKH: Trò chuyện về 1 số con vật nuôi trong gia đình (TCTV: Mỏ bẹt, đuôi cong). + KPKH: Trò chuyện về 1 số con vật sống trong rừng (TCTV: Leo trèo, hung dữ). + KPKH: Trò chuyện về một số con vật sống dưới nước (TCTV: Vây cá, con cua). - KNS: Dạy trẻ cách xử lý khi bị muỗi, côn trùng đốt. - Trò chuyện, cho trẻ xem tranh, video về thiên tai ảnh hưởng đến đời sống động vật; Chất thải động vật nuôi gây ô nhiễm môi trường. * Hoạt động chơi: - Quan sát: Con gà, con mèo, con cá rô phi, con tôm, con thỏ... + Trải nghiệm: Cho gà ăn, bắt cá, làm con trâu, con cá từ lá cây. TCTV: Chân vịt có màng, mỏ bẹt, cày ruộng, gặm cỏ...	
	- Trẻ được làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát tìm hiểu đối tượng. VD: Trải nghiệm: Bắt cá, bắt vịt, mò ốc...			
b. Trẻ nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng và giải quyết vấn đề đơn giản.				
15	- Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng khi được hỏi. VD: Con cá sống	- Mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây quen thuộc với môi trường sống của chúng: VD: Con cá sống dưới	* Hoạt động chơi: - Quan sát: Con gà, con mèo, con cá rô phi, con tôm, con thỏ. - Trải nghiệm: Cho gà ăn, bắt cá, làm con	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ.chỉnh bổ sung
	dưới nước, con trâu ăn cỏ...	nước, con trâu ăn cỏ...	trâu, con cá từ lá cây.	
18	- Trẻ làm quen với máy tính, chơi được 1 số trò chơi trong phần mềm Kismart.	- Khám phá 1 số trò chơi trong phần mềm Kismart.	* Hoạt động học: - Khám phá ngôi nhà khoa học: Bé khám phá thế giới động vật. - Khám phá ngôi nhà toán học: Bé xiu – bé vừa.	
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
a. Trẻ nhận biết số đếm, số lượng				
19	Bước đầu trẻ quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3 và đếm theo khả năng. - Tách gộp trong phạm vi 3. - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	* Hoạt động học: - Thực hành đếm số lượng con vật - LQVT: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3. - LQVT: Tách gộp trong phạm vi 3	
20	- Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 3		* Hoạt động chơi: - Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh, về đúng chuồng,... - Hoạt động góc: + Thả 3 con cá vào ao, 3 con gà vào chuồng,... + Tách 3 con gà ra làm 2 chuồng.	
	- Trẻ biết cách so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: Nhiều hơn - ít hơn - bằng nhau.			
21	- Trẻ biết gộp và đếm 2 nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 3.			
	- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 3 thành hai nhóm.			

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ.chỉnh bổ sung
III. Phát triển ngôn ngữ				
<i>Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày</i>				
31	- Trẻ nói rõ các tiếng: lợn, trâu, ngỗng, gặm, mổ, bơi, trèo, ...	- Phát âm các tiếng của tiếng Việt: lợn, trâu, ngỗng, gặm, mổ, bơi, trèo,...	* Hoạt động học: - Trò chuyện để cho trẻ nói rõ các tiếng: lợn, trâu, ngỗng, gặm, mổ, bơi, trèo. - Thực hành cho trẻ nói về tên gọi, đặc điểm nổi bật của các con vật.	
33	- Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao, kể chuyện trong chủ đề Những con vật bé yêu.	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè, kể chuyện... + Thơ “Chú gà trống nhỏ”, “Rong và cá”. - Đồng dao: Con vỏi, con voi. - Ca dao: Con trâu.	* Hoạt động học: - Văn học: + Thơ: Chú gà trống nhỏ (TCTV: Màu tía, óng mượt). Rong và cá (TCTV: tơ nhuộm, lụa hồng). - Đồng dao: Con vỏi, con voi. - Ca dao: Con trâu. - TCDG: Tập tầm vông, rồng rắn lên mây.	
34	- Trẻ biết kể lại chuyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn: Truyện “Bác gấu đen và hai chú thỏ”. - Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện: Bác gấu đen và hai chú thỏ	- Kể lại 1 vài tình tiết của truyện đã được nghe. - Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ. - Đóng vai theo lời dẫn chuyện của giáo viên.	* Hoạt động học: - Văn học: + Truyện: Bác gấu đen và hai chú thỏ (TCTV: Uớt lướt thướt).	
36	- Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ xem sách.	- Tiếp xúc sách truyện. - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.	* Hoạt động học: - Hoạt động phòng thư viện. - Trò chuyện về các nhân vật trong chuyện qua tranh, hình ảnh	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ.chính bổ sung
			video trên máy chiếu * Hoạt động chơi: - Chơi hoạt động ở góc HT: Tự giờ xem sách.	
38	- Trẻ thích vẽ, “viết” nguệch ngoạc	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt. - Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.	* Hoạt động học: - Làm quen với chữ cái i, t, c.	
IV. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội				
40	- Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	- Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	* Hoạt động chơi: - Góc phân vai: Bán hàng, gia đình, nấu ăn, bác sĩ... (TCTV: chuồng nuôi, vườn cỏ, thỏ hàng, sân môi...)	
41	- Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc đơn giản được giao.	- Cố gắng hoàn thành công việc đơn giản được giao.	* Hoạt động lao động: - Thực hành cho trẻ lau, sắp xếp đồ dùng đồ chơi, kê ghế...	
<u>Quan tâm đến môi trường</u>				
47	- Trẻ thích chăm sóc con vật nuôi.	- Biết chăm sóc con vật, cây cối. - Học tập, làm theo gương Bác Hồ: Biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi.	* Hoạt động học: - Cho trẻ xem hình ảnh, video,... và trò chuyện về không nuôi gia súc, gia cầm ở cạnh nhà, dưới gầm sàn. * Hoạt động chơi: - Trải nghiệm: Cho gà ăn.	
V. Phát triển thẩm mỹ				
1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp TNCS và các TPNT				

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ.chỉnh bổ sung
48	- Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện trong chủ đề Những con vật bé yêu.	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát: Một con vịt, đàn gà con, cá vàng bơi, chú ếch con, cò lả.	* Hoạt động học: - Cho trẻ lắng nghe bài hát, bản nhạc, đồng dao trong chủ đề: Một con vịt, đàn gà con, cá vàng bơi, chú ếch con, cò lả. - Nghe đọc đồng dao: Con vỏi, con vỏi. Ca dao: Con trâu. - Truyện: Bác gấu đen và hai chú thỏ. - Cho trẻ ngắm nhìn, sờ các tác phẩm nghệ thuật về chủ đề Những con vật bé yêu	
2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình				
49	- Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát: Một con vịt.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: + Một con vịt - Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. + VĐMH: Cá vàng bơi	* Hoạt động học: - DH: + Một con vịt - VĐMH: Cá vàng bơi * Hoạt động chơi: - TCÂN: Gà gáy, vịt kêu, Đoàn tàu chạy đúng nhạc. - Chơi hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật - BHDC: Gửi anh một khúc dân ca, xòe hoa.	
50	- Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa) bài: Cá vàng bơi			
52	- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm về chủ đề: Những con vật bé yêu	- Sử dụng một số kĩ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản. - Sử dụng một số kĩ năng xé dán, cắt để tạo ra SP đơn	* Hoạt động học: - Làm tổ chim (5E) * Hoạt động chơi: - Góc nghệ thuật: vẽ, nặn, xé dán, cắt,...	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ.chỉnh bổ sung
53	- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản trong chủ đề "Những con vật bé yêu"	giản: làm tổ chim. - Sử dụng một số kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản.		
55	- Biết lăn dọc, ấn dẹt đất nặn để nặn thành sản phẩm đơn giản về chủ đề: Những con vật bé yêu			
56	- Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.			

CHUẨN BỊ

- Cô cùng trẻ treo tranh ảnh, trang trí lớp theo các chủ đề nhánh: Một số con vật nuôi trong gia đình; Một số con vật sống trong rừng; Một số con vật sống dưới nước...

- Lô tô con vật, đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán, giấy vẽ ...Giấy khổ to (bìa lịch, báo cũ..) giấy màu, hộp bìa cát tông (có thể vò xé) lá khô, vỏ lạc ...cho trẻ tạo hình sáng tạo các con vật yêu thích. Để trang trí và dạy trong chủ đề

- Lựa chọn 1 số bài hát liên quan đến chủ đề (Một con vịt, Đàn gà con, Cá vàng bơi, Chú ếch con...); Trò chơi (Con gì kêu, Ong và gấu, Cò bắt ếch, Bạn nào hát, Đoàn tàu chạy đúng nhạc...); Câu truyện (Bác gấu đen và 2 chú thỏ...); Thơ (Con gà trống nhỏ...); Đồng dao (Con vỏi con voi, cái bóng, Bắc kim thang...)... liên quan đến chủ đề.

- Sử dụng các phương tiện khác nhau như tranh thơ, tranh truyện, câu đố, bài đồng dao, trò chơi, thăm quan ... để dẫn dắt trẻ vào chủ đề.

TỔ PHÓ CHUYÊN MÔN
(Duyệt)

Ngày 15 tháng 12 năm 2025
NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Bùi Thị Bích

Lò Thị Ngọc